

NANO CALCI

Tại Việt Nam được cấp phép

H-GROW GOLD

- **Bổ sung Nano Calci (trẻ mọc răng, khóc đêm)**
- **Phòng ngừa còi xương, phát triển chiều cao**
- **Tăng cường cân nặng**
- **Tăng sức đề kháng**
- **Tăng cường tiêu hóa**

THÀNH PHẦN:

Whey Protein	100 mg
Vitamin D3	200 IU
Nano Calci gluconate	500 mg
L-Lysin	20 mg
Vitamin B1	0.4 mg
Vitamin B2	0.2 mg
Vitamin B6	0.4 mg
Vitamin PP	10 mg
Vitamin A	250 IU
Kẽm Gluconate	5 mg
Đường trắng Glucose tá được vừa đủ 3 g	

CÔNG DỤNG:

- * Bổ sung Calci, (trẻ mọc răng, khóc đêm)
- * Phòng ngừa còi xương, phát triển chiều cao
- * Tăng cường cân nặng
- * Tăng sức đề kháng

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

- * Trẻ đang trong giai đoạn phát triển, cần hỗ trợ cân nặng và chiều cao, trẻ kém hấp thu biếng ăn, trẻ còi xương, suy dinh dưỡng, (trẻ mọc răng, khóc đêm).

CÁCH DÙNG:

- * Trẻ 2-6 tuổi: 2-3 gói/ ngày chia 2-3 lần.
- * Trẻ trên 7 tuổi: 3-4 gói/ ngày chia 2 lần.
- * Người lớn: 4 gói/ ngày chia 2 lần.

Mỗi năm dùng 3 - 4 đợt, mỗi đợt 20 - 30 ngày, pha với nước ấm hoặc nhai trực tiếp.

CƠ CHẾ TÁC DỤNG:

Lysin là thành phần của nhiều loại protein là yếu tố quan trọng trong việc duy trì hệ miễn dịch, phát triển men tiêu hoá, kích thích ăn ngon, nó giúp tăng cường hấp thu và duy trì canxi ngăn cản sự bài tiết khoáng chất này ra khỏi cơ thể do đó có tác dụng tăng trưởng



chiều cao. Khi thiếu lysine hoặc thiếu các yếu tố chuyển hoá lysine làm cho trẻ biếng ăn, chậm lớn, suy giảm hệ miễn dịch. Đối với trẻ thiếu cân nếu bổ sung lysine thì tốc độ tăng cân sẽ cao hơn 40% so với tốc độ tăng cân trong giai đoạn không bổ sung.

Thiamin HCl (Vitamin B1): Là coenzym chuyển hoá carbohydrat làm nhiệm vụ khử carboxyl của các alpha cetoacid như pyruvat và alpha cetooglutarat và trong việc sử dụng pentose trong chu trình hexose monophosphat. Thiếu hụt vitamin B1 sẽ gây ra bệnh berberi (bệnh tê phù). Thiếu hụt nhẹ biểu hiện trên hệ thần kinh (berberi khô) như viêm dây thần kinh ngoại biên, rối loạn cảm giác các chi, có thể tăng hoặc mất cảm giác. Trường hợp cơ giảm dần và có thể gây ra chứng bại chi hoặc liệt một chi nào đó. Thiếu hụt trầm trọng gây rối loạn nhân cách, trầm cảm, thiếu sáng kiến và trí nhớ kém.

Kẽm: là thành phần quan trọng của men dehydrogenase, carbonic anhydrase. Kẽm rất cần cho sự tổng hợp acid nucleic, glucid, protid. Giữ cho sự toàn vẹn của mô. Kẽm được dùng trong các bệnh có tổn thương da do kích thích tổng hợp protein, tăng liền sẹo.

Vitamin B2: Vitamin B2 vào cơ thể được biến đổi thành 2 co-enzym là flavin mononucleotid (FMN) và flavin adenin dinucleotid (FAD), là các dạng coenzym cần cho sự hô hấp của mô. Vitamin B2 cũng cần cho sự hoạt hoá pyridoxin, sự chuyển tryptophan thành niacin, và liên quan đến sự toàn vẹn của hồng cầu. Vitamin B2 ở dạng flavin nucleotid cần cho hệ thống vận chuyển điện tử và khi thiếu Vitamin B2 sẽ gây sẩn râm da, chốc mép, khô nứt môi, viêm lưỡi và viêm miệng...

Chất lượng không đổi từ thương hiệu



HICROW GOLD

Whey Protein có nguồn gốc từ sữa trong quá trình sản xuất phô mai. Whey Protein được tách ra. Protein có thể tìm thấy trong các loại thực phẩm khác nhau như thịt, cá, trứng, sữa... Các sản phẩm whey protein phổ biến nhất là sữa, sữa chua, cũng có 1 lượng lớn Protein. Không có bất kì loại nào cả thể so sánh được với Whey Protein về chất lượng và cách sử dụng.

• Whey Protein có giá trị cao nhất trong việc cung cấp chuỗi Amino Acid và kết quả này được ví dụ là M1 là casein

• Whey Protein là các protein tuyệt vời. Nó cung cấp cho cơ thể những chất cần thiết để sản sinh ra Amino Acid để tạo cơ. Hầu hết những người tập thể thao đều bắt đầu sự quan trọng của Protein. Các loại Amino Acid có trong Whey Protein được kết hợp hoàn hảo để mang lại hiệu ứng tối ưu cho cơ thể, các protein như creatinome và beta casein được nâng cao và sự bổ sung của Whey Protein. • Whey Protein cũng đóng vai trò như 1 chất chống Oxi hóa giúp duy trì hệ thống miễn dịch khỏe mạnh và điều quan trọng nhất, duy trì việc sử dụng Protein kết hợp với chế độ tập luyện sẽ đạt được kết quả nhất định trong việc tạo cơ bắp.

• Whey Protein rất quan trọng đối với những người tập luyện thể thao.

• Khi những vận động viên và những người luyện tập thể thao tập luyện thường xuyên thì mức độ Protein trong cơ thể sẽ suy yếu. Vì thế cơ thể bạn cần được cung cấp thêm lượng Protein từ whey protein để giúp cho cơ bắp phục hồi và phát triển nhanh hơn.

• Với những người ăn kiêng và muốn giảm cân thì Whey Protein rất hữu ích vì sự dụng đủ lượng Protein sẽ giúp cân bằng lượng đường trong máu. Vì Whey Protein giúp chúng ta kiểm soát chế độ ăn kiêng hiệu quả hơn.

Calcium là thành phần cơ bản trong cấu tạo xương, là vai trò quan trọng trong hoạt động của thần kinh, cơ bắp và tim là một trong những yếu tố đóng vai trò. Nó cũng giúp điều chỉnh sự hấp thu các chất dinh dưỡng. Sự cân bằng của nó sẽ giúp duy trì cân bằng, chuyển xương, cơ xương, sự vận chuyển, do thiếu vitamin D.

Thiếu Calcium gây ra các chứng bệnh như loãng xương cấp độ Ca2+, đặc biệt là ở thiếu nữ và người già, giảm thể lực cơ thể và tăng nguy cơ tai nạn, phụ nữ trước và sau thời kỳ mãn kinh, bệnh thiếu máu. Do tăng nhu cầu về Calcium từ trẻ em và phụ nữ nên đã được bổ sung ngay cả thiếu máu. Việc bổ sung Calcium được sử dụng như một phần của việc phòng và điều trị bệnh loãng xương ở những người bị loãng thiếu Calcium.

Vitamin D3: Cơ thể người là 1 Calcium, nó có vai trò giúp cho sự tạo xương như tăng cường hấp thu Calcium, từ hấp thu Calcium ở ống thận và giảm sự bài tiết Calcium ở thận. Vitamin D3 cùng với hormone tuyến cận giáp và calcitonin điều hòa nồng độ Calcium trong huyết tương. Như vậy, chức năng sinh học chính của vitamin D là duy trì nồng độ Calcium và phospho bình thường trong huyết tương bằng cách tăng hiệu quả hấp thu các chất khoáng từ khẩu phần ăn ở ruột non, và tăng sự hấp thu Calcium và phospho từ xương vào máu. Vitamin D có trong một số thực phẩm. Các nguồn giàu Calcium là: sữa, sữa chua, cá, trứng, ngũ cốc, yến mạch, trứng và gan. Một số thực phẩm được bổ sung vitamin D như: sữa, trứng và gan. Một số thực phẩm được bổ sung vitamin D như: sữa, trứng và gan.

• Sữa và margarin cũng có thể được dùng cấp vitamin D. Quá trình này bị không ảnh hưởng tới hoạt tính của vitamin D.

Thiếu hụt vitamin D xảy ra khi tiếp xúc với ánh sáng không đủ hoặc chế độ phân bổ thiếu hụt vitamin D (các chất 25-OH hoặc 1-25-OH) những người có hội chứng hấp thu kém như bệnh, gồm những người có bệnh về gan, ruột hoặc bệnh đường tiêu hóa và hấp thu chất béo giảm, một vài trường hợp bệnh như suy thận có thể cũng ảnh hưởng tới sự chuyển hóa của vitamin D thành dạng hoạt động và dẫn đến thiếu hụt vitamin D. Thiếu hụt vitamin D dẫn đến những triệu chứng đặc trưng như hạ calci máu, hạ phosphat máu, loãng xương không đau nhức như loãng xương, đau xương, gãy xương, ở người lớn gây ra bệnh nhuyễn xương, ở trẻ em, có thể dẫn đến bệnh xương đặc biệt là bệnh xương mềm, gọi là còi xương.

Thiamin B1 (Vitamin B1): Là coenzyme chuyển hóa carbohydrate thành năng lượng và xử lý carbonyl của các alpha-ketocid như pyruvat và alpha-ketoglutarat và trong việc sử dụng pyruvate trong chu trình Krebs. Thiếu hụt vitamin B1 sẽ gây ra bệnh beriberi (bệnh tê liệt). Thiếu hụt vitamin B1 cũng ảnh hưởng tới hệ thần kinh (beriberi thần kinh) như viêm dây thần kinh ngoại biên và loạn cảm giác các chi có thể tăng hoặc mất cảm giác. Trường hợp cơ gan cứng và có thể gây ra chứng bại chi hoặc liệt một chi nửa đầu. Thiếu hụt vitamin B1 cũng gây ra bệnh mắt khô, viêm mắt, thiếu sáng mắt và thị lực kém.

Vitamin B2: được biết đến thành 2 co-enzyme là flavin mononucleotide (FMN) và riboflavin adenine dinucleotide (FAD), là các đồng co-enzyme hoạt động cần thiết để hấp thụ các mô. Riboflavin cũng cần thiết để hoạt hóa pyridoxin, sự chuyển hydrophat thành niacin, và sự chuyển dẫn và vận chuyển của tổng cầu.

Riboflavin ở dạng flavin nucleotide cần cho hệ thống vận chuyển điện tử và khử mêtua riboflavin, là cần thiết để chức năng của mêtua, vận chuyển và vận chuyển. Có thể có những triệu chứng về mắt như ngứa và rát bỏng, đỏ mắt sưng và viêm kết mạc mắt ở góc mạc. Một số triệu chứng này thực ra là biểu hiện của thiếu các vitamin khác, như pyridoxin hoặc acid nicotinic của các vitamin này không thực hiện được đồng chức năng của chúng khi thiếu riboflavin. Thiếu riboflavin có thể xảy ra cùng với thiếu các vitamin B, ví dụ như ở bệnh pellagra.

Thiếu riboflavin thường gặp nhất ở người nghiện rượu, người bệnh gan, ung thư, nhiễm khuẩn, ốm đau nặng, sốt, là chảy, bỏng, chấn thương nặng, chế độ ăn kiêng, trẻ em có lượng sữa bột vượt cao và người sử dụng một số thuốc gây thiếu riboflavin.

Không phải thành phần quan trọng của mêtua dehydrogenase, carbonic anhydrase, kẽm cần cho sự tổng hợp acid nucleic, glucid, protein. Giữ cho sự vận chuyển của mêtua, kẽm được dùng trong các bệnh về tiêu hóa do đó kẽm thực hiện hợp protein, tăng cường sức.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, thoáng mát.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: TCCS

HẠN DỤNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

SỐ QUÂN Y TẾ: 13302615-KTPH-XCXS



Sản xuất tại:

CÔNG TY CP DƯỢC LIỆU VÀ VẬT TƯ Y TẾ HẢI PHÒNG
Địa chỉ: Thôn Thượng Trưng, xã Bắc Trưng, huyện An Lão, Hà Phòng

Sản phẩm của
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THUẬN TÂM
Địa chỉ: số 18 Ngõ 14/1 Đường P. Thanh Trì, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
ĐT: 04 2218 1515 ~ Tư vấn sản phẩm: Dược sĩ Cao Thị Duyên-Nhân Hùng
ĐT: 0904 26 35 35